TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH D** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện K gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Đình Phúc**, ông **Bùi Xuân Nghỉ**

- Thư ký phiên toà: Ông **Bùi Hoàng Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh D tham gia phiên toà: Bà **An Thị Hà Trang** - Kiểm sát viên xét xử tại điểm cầu Trung tâm; Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên xét xử tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh D.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại 01 điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K và 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh D, Tòa án nhân dân huyện K tỉnh D tiến hành xét xử sơ thẩm công kH trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lâm Quang H - sinh ngày 08/02/1977 tại tỉnh D; Nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Quang G, đã chết và bà Lê Thị M; Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2018 của Công an xã V, huyện N, tỉnh D, phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 19/12/2018.

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 88/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh D trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 24/12/2018 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/2019/QĐ-TA ngày 12/2/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh D trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 21/02/2021

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 24/6/2021 của Công an xã V, huyện N, tỉnh D, xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 316/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh D trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 16/7/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng ngày 17/7/2013 của Uỷ ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh D trong thời hạn 6 tháng.

- Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh ngày 26/12/2013 của Uỷ ban nhân dân huyện N, tỉnh D trong thời hạn 24 tháng.

- Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện số 1333 ngày 18/8/2016 của Uỷ ban nhân dân huyện N và số 184b ngày 30/8/2016 của Uỷ ban nhân dân xã V trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 27/8/2016.

- Bản án số 04/2018/HSST ngày 7/2/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh D xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 05/11/2018

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 26/12/2022, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D đến nay. *Có mặt tại phiên toà.*

2. Đoàn Văn T - Sinh ngày 10/5/1988 tại tỉnh D; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Â và bà Bùi Thị Ê; Có vợ là Trần Thị Ô, sinh năm 1985; Có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 297/2016/HSST ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội và Bản án số 103/2017/HSPT ngày

21/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội miễn trách nhiệm hình sự đối với Đoàn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 26/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D đến nay. *Có mặt tại phiên toà.*

**** Người làm chứng***:

Chị **Nguyễn Thị L;** Vắng mặt.

Ông **Vũ Văn I**; Vắng mặt.

Anh **Mai Văn U**; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/12/2022, H gặp T tại quán ăn sáng thuộc thôn Văn Diệm, xã V, huyện N, tỉnh D. H rủ T đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại AIRBLADE BKS 34E1-344.77 chở T ngồi phía sau đi mua ma túy. Trên đường đi, T đưa cho H 100.000 đồng để chung tiền mua ma túy. Khi đi đến khu vực ngã tư Bóng, xã Q, huyện A, tỉnh D, H dừng xe trước cửa quán thuốc tây (không nhớ rõ đặc điểm, vị trí) và đưa cho T 5000 đồng. T vào quán mua 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất Novocain. H tiếp tục chở T đi về hướng thị trấn K, huyện K. Đi đến đoạn đường đang thi công, H dừng xe bảo T đứng đợi. H điều khiển xe mô tô đi vào khu đô thị Hà Phương thuộc thị trấn K gặp và mua 01 gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng của một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 200.000 đồng (gồm 100.000 đồng của H và 100.000 đồng của T). H cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô quay lại đón T. H đưa vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy cho T cầm rồi điều khiển xe mô tô chở T đi về phía cánh đồng khu Phượng Hoàng Thượng, thị trấn K, huyện K. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, H và T xuống xe đi bộ ra khu cánh đồng. H lấy gói ma túy T đưa cho đặt lên mảnh bao tải có sẵn ở bờ ruộng, T lấy 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước Novocain đặt bên cạnh gói ma túy chuẩn bị sử dụng thì bị Công an thị trấn K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước (1,5x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bị xé rách; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, cỡ kim 25Gx1, chưa qua sử dụng được bọc bằng túi nilon và 02 ống thủy tinh trong suốt, có chữ màu đỏ ghi Novocain 3%, dung tích 2ml, chứa bên trong dung dịch lỏng không màu; 01 xe mô tô màu đen nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, BKS 34E1-34477 đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 40/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh D kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy

bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lâm Quang H và Đoàn Văn T, gửi đến giám định có khối lượng 0,124g, là ma túy, loại Heroin. Hoàn trả 0,091 gam ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số 20/VKS-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh D truy tố các bị cáo Lâm Quang H, Đoàn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh D thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Lâm Quang H, Đoàn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với cả H bị cáo; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Xử phạt:

- Bị cáo Lâm Quang H từ 14 tháng đến 17 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2022.

- Bị cáo Đoàn Văn T từ 13 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2022.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,091 gam ma túy loại Heroin gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng và 02 lọ nước Novocain 3%, dung tích 2ml chưa qua sử dụng.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kI nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời kH nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời kH của các bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời kH của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 20 phút, ngày 23/12/2022, tại khu vực cánh đồng thuộc khu Phượng Hoàng Thượng, thị trấn K, huyện K, tỉnh D, Lâm Quang H và Đoàn Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,124g ma túy loại Heroin để sử dụng thì bị Công an thị trấn K bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Các Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, các bị cáo đã cố ý vi phạm. Cả H bị cáo đều là người nghiện ma tuý. Ngày 23/12/2022, Lâm Quang H rủ Đoàn Văn T đi mua ma tuý, H và T cùng góp tiền với nhau để mua ma tuý, mua bơm kim tiêm, nước cất để cùng sử dụng ma tuý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh D truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn kH báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có bố đẻ là ông Lâm Quang G được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba và hạng nhì nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Lâm Quang H là người đề xuất và trực tiếp mua ma túy nên giữ vai trò chính, Đoàn Văn T là đồng phạm. Các bị

cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ quyết định hình phạt.

Như vậy, các bị cáo phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng. Các bị cáo đều là người nghiện ma tuý và có nhân thân xấu. Bị cáo H nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, các bị cáo đều đã từng bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà nay các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. HĐXX cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo T có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan Ô của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,091 gam ma túy loại Heroin gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng và 02 lọ nước Novocain 3%, dung tích 2ml chưa qua sử dụng là vật cấm lưu hành và vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại AIRBLADE BKS 34E1-34477 Lâm Quang H sử dụng để đi mua ma túy, đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị L là vợ của bị cáo H. Chị L không biết việc H sử dụng xe để đi mua ma túy. Các bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện di chuyển đến địa điểm mua ma tuý và sử dụng ma tuý nhằm thoả mãn cơn nghiện cho bản thân, các bị cáo không cất giấu ma tuý trong xe nên xác định chiếc xe mô tô trên không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị L là có căn cứ.

Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người đã bán ma túy cho H nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lâm Quang H và Đoàn Văn T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lâm Quang H và Đoàn Văn T; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lâm Quang H.

- Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lâm Quang H và Đoàn Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Lâm Quang H **15** ***(mười lăm)*** **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T **14** ***(mười bốn)*** **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,091 gam ma túy loại Heroin gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng và 02 lọ nước Novocain 3%, dung tích 2ml chưa qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh D.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh D*).

4. Về án phí:

Các bị cáo Lâm Quang H và Đoàn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh D;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh D;
- CQCSĐT - Công an huyện K;
- CQTHAHS-Công an tỉnh D;
- Bộ phận HSNV-CA tỉnh D;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở Tư Pháp tỉnh D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhàn